

Số: /KH-SGDDT

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 4494/KH-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác tự kiểm tra, kiểm tra, xử lý văn bản, phân công phối hợp trong rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 tại Sở Giáo dục và Đào tạo, như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp của ngành với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, để kịp thời tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đình chỉ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với nhiệm vụ của ngành và tình hình của địa phương.

b) Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động rà soát văn bản phải tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm ra soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định.

b) Hoạt động hệ thống hóa văn bản được tiến hành định kỳ, đồng bộ; kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện hệ thống hóa theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng và phạm vi rà soát, hệ thống hóa:

a) Đối tượng, phạm vi rà soát: Văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đến ngày 31/12/2021.

b) Đối tượng, phạm vi hệ thống hóa: Văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ hệ thống trước đã được rà soát, xác định còn hiệu lực và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa hiện tại đã được rà soát xác định còn hiệu lực (ban hành đến ngày 31/12/2021) và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa hiện tại đã được rà soát còn hiệu lực, bao gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hiện tại nhưng chưa có hiệu lực; văn bản được tập hợp từ cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa.

2. Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát, hệ thống hóa

a) Thực hiện theo quy định tại Mục 3 Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

b) Lập danh mục theo quy định tại khoản 4 Điều 167 và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

- Rà soát theo định kỳ, chuyên đề thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.
- Hệ thống hóa theo định kỳ và theo yêu cầu quản lý nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức-Hành chính (bộ phận pháp chế), Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tham mưu, soạn thảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật văn bản là căn cứ để rà soát kịp thời theo quy định tại Điều 142 và Điều 145 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật khi cấp trên yêu cầu.

- Tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021, báo cáo về Sở Tư pháp theo quy định trước ngày 15/01/2022.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch công tác triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của phòng;

- Thẩm định nội dung dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương và nhiệm vụ của ngành;

- Tham gia góp ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên yêu cầu;

- Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng tổ chức-Hành chính (bộ phận pháp chế) để tổng hợp, thực hiện báo cáo định kỳ về Sở Tư pháp hoặc các cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện

Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí của cơ quan thực hiện theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan Sở.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021, yêu cầu các phòng chuyên môn thuộc Sở nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần trao đổi thêm thông tin thì phản ánh kịp thời về Phòng Tổ chức- Hành chính để phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn, giải quyết./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- GĐ và PGĐ Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCHC.NVT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huệ Hải

